Q24P2Q

Stunning picture quality and productivity-boosting features in a 23.8” QHD display

The Q24P2Q offers professionals a wide array of convenient features to help them get the most out of every work day. Equipped with a flat 23.8” IPS/3FL panel with QHD resolution, it features a slim, 3-sided frameless design with wide viewing angles of 178°/178°. Tiltable, swivelable, and height-adjustable, it includes a USB 3.2 hub and provides ergonomic comfort as well as eye-friendly features such as Low Blue Mode and Flicker-Free technology.

Tính năng

Công thái học đầy đủ
Hãy cảm nhận sự thoải mái! Chân đế có thể điều chỉnh độ cao, độ nghiêng và xoay của AOC giúp bạn tìm được tư thế thoải mái và tốt cho sức khỏe nhất.

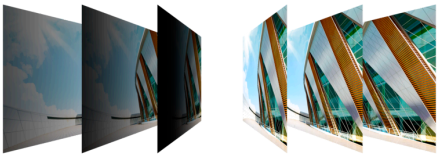

Tấm nền IPS
Tấm nền IPS hiển thị màu sắc sống động như thật nhưng rực rỡ và chân thực. Màu sắc không bị sai màu cho dù bạn nhìn màn hình từ góc độ nào

Độ phân giải QHD
Với độ phân giải 2560 x 1440, Quad HD (QHD) mang đến chất lượng hình ảnh vượt trội và hình ảnh sắc nét thể hiện những chi tiết nhỏ nhất. Tỷ lệ khung hình 16:9 màn ảnh rộng cung cấp nhiều không gian để trải rộng và làm việc, đồng thời cho phép bạn thưởng thức các trò chơi hoặc phim ở kích thước gốc.

Thiết kế không viền
Ngoài việc trông hiện đại và hấp dẫn, thiết kế không khung viền còn cho phép sắp xếp nhiều màn hình một cách liền mạch. Con trỏ/cửa sổ của bạn sẽ không còn bị mất trong vùng mờ tối của viền màn hình khi nhiều màn hình được đặt cạnh nhau

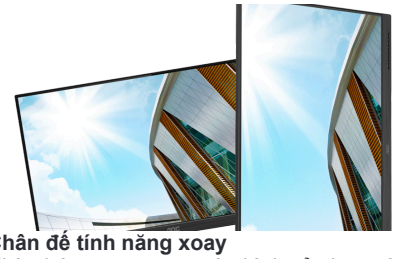

Chân đế tính năng xoay
Nhờ chức năng xoay, màn hình của bạn có thể được xoay 180° từ chế độ ngang sang chế độ dọc, đặc biệt hữu ích cho việc in hóa đơn trên máy tính để bàn.

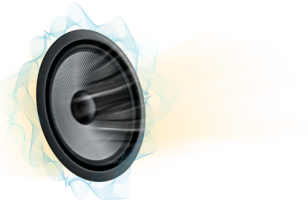

Loa tích hợp
Loa tích hợp giúp bạn dễ dàng bắt chuyện với gia đình, bạn bè và đồng nghiệp. Đối với phim, nhạc, trò chơi, v.v., bạn sẽ được thưởng thức âm thanh chất lượng cao và tiện lợi nhất.

TỔNG QUAN

Tên mẫu	Q24P2Q
EAN	4038986147316
Kênh	B2B
Dòng sản phẩm	Pro-line
Dòng thiết kế	P2
Ngày ra mắt (dự kiến)	01/07/2020

NGOẠI THẤT

Loại viền (mặt trước)	3-sided frameless
Màu viền (mặt trước)	Black
Lớp hoàn thiện viền (mặt trước)	Texture
Màu tủ (mặt sau)	Black
Lớp hoàn thiện tủ (mặt sau)	Texture

CÔNG THÁI HỌC

Giá treo tường Vesa	100x100
Nghiêng	-5/35
Khớp xoay	-180/180
Trục	-90°~90°
Điều chỉnh chiều cao (mm)	150mm

SỰ BỀN VỮNG

Chứng nhận TCO	9
Energy star	Energy star 8

TÍNH NĂNG

Công nghệ loại bỏ ánh sáng xanh	Low Blue Light
Flicker-Free	Flicker Free
Khóa Kensington	Có
Không gian màu (DCI-P3) CIE 1976 %	90,0
Không gian màu (Adobe RGB) CIE 1931 %	89,0

MÀN HÌNH

Kích thước màn hình (inch)	23,8
Kích thước màn hình (cm)	60,452
Phẳng/Cong	Flat
Độ cứng của màn hình hiển thị	3H
Xử lý bảng điều khiển	Antiglare (AG)
Độ phân giải của bảng điều khiển	2560x1440
Tên độ phân giải	QHD
Tỷ lệ khung hình	16:9
Loại bảng điều khiển	IPS
Loại đèn nền	WLED
Max Tốc độ làm mới	75 Hz
Thời gian phản hồi GtG	4 ms
Tỷ lệ tương phản tĩnh	1000:1
Tỷ lệ tương phản động	50M:1
Góc nhìn (CR10)	178/178
Màu sắc màn hình hiển thị	16.7 Million
Brightness in nits	250 cd/m2
Mật độ điểm ảnh (mm)	0,2058
Điểm ảnh trên mỗi inch	123,0

QUYỀN LỰC / MÔI TRƯỜNG

Nguồn cấp điện	Internal
Nguồn điện	100 - 240V 50/60Hz
Công suất tiêu thụ ở chế độ chờ tính bằng watt	0,3
Công suất tiêu thụ khi tắt tính bằng watt	0,3
Lớp năng lượng	E

TRONG HỘP CÓ NHỮNG GÌ

Cáp HDMI	1.8
Cáp nối cổng màn hình hiển thị	1.8
Cáp điện	Có

KẾT NỐI VÀ ĐA PHƯƠNG TIỆN

HDMI	HDMI 1.4 x 1
Cổng màn hình hiển thị	DisplayPort 1.2 x 1
HDCP kỹ thuật số (phiên bản HDMI)	HDCP 1.4
Bộ chia USB	Có
Tốc độ của bộ chia USB	USB 3.2 (Gen 1) (4 USB downstream ports) 5Gbit
Cổng kết nối màn hình và USB	4
Cổng sạc nhanh qua USB	Có
D-SUB (VGA)	1x
Loa	Có
Công suất loa	2 W x 2
Đầu ra âm thanh	Headphone out (3.5mm)

KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM

Kích thước sản phẩm bao gồm cả đế (RxCxS) mm	540.2 x 384.4~513 x 200.1
Kích thước sản phẩm không bao gồm đế (RxCxS) mm	540.2 x 326.4 x 50.7
Kích thước đóng gói (RxCxS) mm	634 x 513 x 160
Tổng trọng lượng bao gồm cả bao bì (tính bằng kg)	7,65
Trọng lượng tịnh không bao gồm bao bì (tính bằng kg)	4,79
Sản phẩm không kèm chân đế (kg)	3,44